



Review Article

The Impact of COVID-19 on the Lives and Jobs of Workers in Vietnam's Industrial Zones

Tran Thi Bich Phuong*, Vu Hai Trang

VNU University of Social Sciences and Humanities, 336 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

Received 10 May 2022

Revised 03 June 2022; Accepted 15 June 2022

Abstract: People's thinking and awareness of their habits and lifestyles have changed as a result of the COVID-19 epidemic in order to adapt to the new situation. The pandemic not only threatens people's health, but it also threatens the global economy. Workers in industrial zones risk losing their jobs, being laid off, or having to work from home. When faced with problems such as changing jobs, reducing income, and complying with epidemic prevention measures, they must change their daily living habits. The purpose of this article is to investigate the impact of COVID-19 on the lives and jobs of workers in industrial zones. The article's findings can be used as a reference by managers and social policymakers to make appropriate adjustments and support measures for workers in industrial zones in the face of industrial zone difficulties caused by COVID-19.

Keywords: COVID-19, workers, life, jobs, Vietnam.

* Corresponding author.

E-mail address: phuong.cepsta@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4390>

Tác động của COVID-19 đến đời sống và việc làm của người lao động trong các khu công nghiệp ở Việt Nam

Trần Thị Bích Phượng*, Vũ Hải Trang

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 10 tháng 5 năm 2022

Chỉnh sửa ngày 03 tháng 6 năm 2022; Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 6 năm 2022

Tóm tắt: Dưới tác động của dịch COVID-19, con người đã có những thay đổi trong tư duy, nhận thức thói quen, lối sống nhằm thích nghi với tình hình mới. Đại dịch không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn khiến cho nền kinh tế thế giới rơi vào khủng hoảng. Người lao động (NLĐ) trong các khu công nghiệp phải đối mặt với tình trạng bị mất việc làm, bị sa thải, chuyển sang làm việc tại nhà. Họ phải thay đổi các thói quen sinh hoạt hàng ngày khi gặp phải vấn đề về thay đổi công việc, giảm thu nhập và tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch. Bài viết này nhằm mục đích xem xét tác động của COVID-19 đến đời sống và việc làm của NLĐ trong các khu công nghiệp. Những phát hiện của bài viết có thể là tài liệu tham khảo để các nhà quản lý và hoạch định chính sách về xã hội có các biện pháp điều chỉnh và hỗ trợ phù hợp cho NLĐ trong khu công nghiệp trước những khó khăn mà COVID-19 gây ra.

Từ khóa: Dịch COVID-19, NLĐ, đời sống, việc làm, Việt Nam.

1. Mở đầu

Đại dịch bùng phát ở Vũ Hán (Trung Quốc) tháng 12/2019 và lan rộng ra khắp các châu lục, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, xã hội, sức khỏe và tính mạng của người dân nhiều quốc gia trên thế giới. Không ai có thể ngờ rằng đại dịch có thể ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt đời sống xã hội trên phạm vi toàn cầu. Đại dịch kéo dài với quy mô lớn hơn nhiều so với dự báo. Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) vẫn chưa thể khẳng định bao giờ đại dịch chấm dứt và việc phải chung sống với COVID-19 dường như là một thực tại hiện hữu. Hầu như không ai vượt qua được đại dịch mà cuộc sống công việc của họ không thay đổi. Hàng triệu người đã mất việc làm, bị sa thải hoặc chuyển sang làm việc tại nhà. Những NLĐ cần thiết vẫn tiếp tục làm việc

nhưng thường có những thay đổi lớn đối với khối lượng công việc của họ, bao gồm các quy trình an toàn bổ sung và nhận thức về bệnh truyền nhiễm như một mối nguy mới tại nơi làm việc [1]. Một số thay đổi trong lối sống dưới tác động của dịch COVID-19 bao gồm “Lối sống cơ bản”, “Lối sống học tập”, “Lối sống làm việc” và “Lối sống giải trí” [2]. Song song với những thiệt hại về kinh tế - xã hội là gánh nặng bệnh tật và số ca tử vong tăng theo thời gian. Đại dịch còn là tác nhân nghiêm trọng gây tổn thương tâm lý và sức khỏe tinh thần con người. Người dân ở hầu hết các châu lục đã và đang trải qua tâm trạng bất an, lo âu, căng thẳng trước sự lây lan nhanh của các biến chủng mới, do bị mất việc làm, thu nhập giảm sút, bị cách ly, xét nghiệm, nhập viện. Nguy cơ rối loạn thần kinh như trầm cảm, lo lắng, hoang mang, rơi vào trạng thái khủng

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: phuong.cepsta@gmail.com

<https://doi.org/10.25073/2588-1116/vnupam.4390>

hoảng gia tăng khi tình hình dịch bệnh, phong tỏa và giãn cách xã hội kéo dài [3]. Rõ ràng đã có những thay đổi đáng kể, từ tư duy, nhận thức tới tâm lý, thói quen, lối sống của con người, và đây là sự thay đổi phù hợp để đáp ứng yêu cầu sống chung với dịch COVID-19. Có thể nói rằng đại dịch đã định hình lại cách thức làm việc, giao tiếp và sinh hoạt của con người [4]. Chất lượng và tính bền vững của quá trình lao động, lối sống tiết kiệm, coi trọng quá trình quản trị rủi ro,... cũng được đề cao hậu COVID-19 [5].

Các nghiên cứu trước đã trình bày và phân tích về những biến đổi chung trong đời sống con người dưới tác động của dịch COVID-19. Tuy nhiên, các nghiên cứu còn hạn chế về biến đổi đối với cuộc sống và công việc của người lao động trong khu công nghiệp (KCN), trong khi họ là lực lượng lao động chủ yếu, giữ vai trò quyết định đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần cho việc phục hồi và tăng trưởng kinh tế hậu dịch COVID-19. Do đó, bài viết này nhằm mục đích xem xét tác động của COVID-19 đến đời sống và việc làm của NLD trong các khu công việc. Những phát hiện của bài viết có thể là tài liệu tham khảo để các nhà quản lý và hoạch định chính sách về xã hội có các biện pháp điều chỉnh và hỗ trợ phù hợp cho NLD trong khu công nghiệp trước những khó khăn mà COVID-19 gây ra.

2. Phương pháp nghiên cứu và nguồn dữ liệu

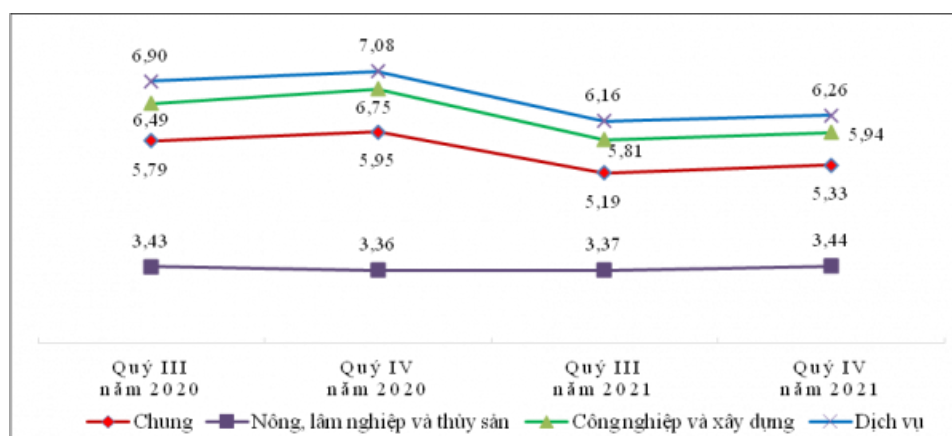
2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu tài liệu: các dữ liệu thứ cấp trong nghiên cứu được tổng hợp, thu thập từ những tài liệu như báo chí, tạp chí, công trình, đề tài nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước để tổng hợp, hệ thống hóa các lý thuyết, luận cứ liên quan đến các vấn đề đặt ra của bài viết này.

Phân tích số liệu thứ cấp: khai thác, tổng hợp và liên kết các số liệu điều tra, khảo sát liên quan đến tác động của COVID-19 đến kinh tế - xã hội để làm rõ các luận điểm của bài viết.

2.2. Nguồn dữ liệu

Các số liệu được sử dụng để so sánh, đánh giá, phân tích các luận điểm của bài viết được khai thác, tổng hợp và liên kết từ các số liệu điều tra khảo sát liên quan các chủ đề về tác động của đại dịch COVID-19, NLD trong khu công nghiệp và những biến đổi trong đời sống sinh hoạt và việc làm của NLD. Những tài liệu bài viết sử dụng được trích từ đề tài nghiên cứu, công bố trên tạp chí khoa học trong nước và quốc tế và các báo cáo nghiên cứu từ các tổ chức uy tín như UNICEF, ILO, WHO, WEF, Bộ Y tế, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Tổng cục Thống kê,...



Hình 1. Thu nhập bình quân tháng của NLD theo khu vực kinh tế, các quý năm 2020 và năm 2021.

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Nguồn: Tổng Cục thống kê [6].

3. Những biến đổi trong đời sống và việc làm của người lao động trong bối cảnh đại dịch COVID-19 ở Việt Nam

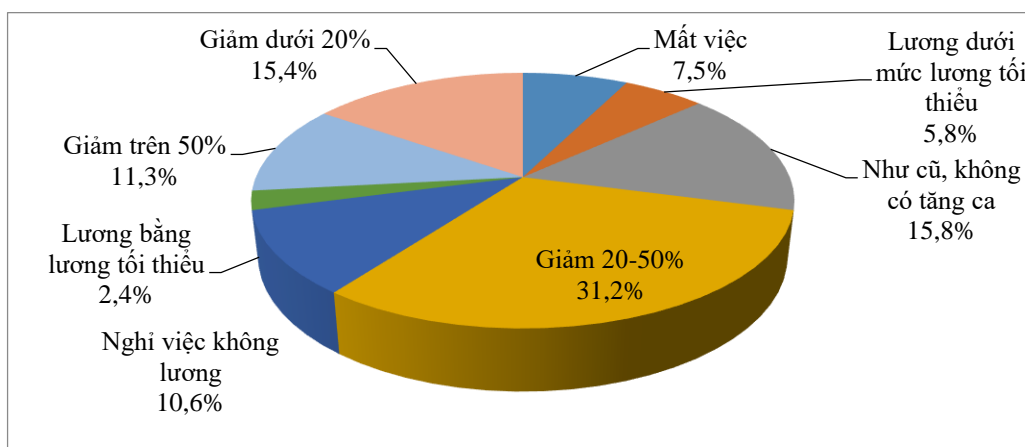
3.1. Những biến đổi trong đời sống của người lao động trong bối cảnh COVID-19

3.1.1. Đời sống vật chất

Đời sống vật chất của NLD giảm sút rõ rệt. Nguyên nhân chính là do NLD mất thu nhập

nhưng ngay cả với những người còn duy trì việc làm, thu nhập của họ cũng bị giảm sút.

Hình 1 cho thấy thu nhập của NLD tuy có tăng vào Quý IV năm 2020 (trung bình tăng 160 nghìn đồng/người/tháng) nhưng lại giảm mạnh trong Quý III năm 2021, quý đã chứng kiến mức thu nhập thấp nhất chưa từng có trong nhiều năm trở lại đây, sang quý IV mức thu nhập bình quân của NLD đã được cải thiện hơn (tăng 139 nghìn đồng/người/tháng).



Hình 2. Tác động tới việc làm và thu nhập của NLD.

Nguồn: ILO. 2020 [7].

Ở Hình 2, ta thấy lương bằng lương như cũ không có tăng ca chỉ chiếm 15,8%, trong khi thu nhập giảm chiếm tới 57,9% (thu nhập giảm dưới 20% chiếm 11,3%; giảm từ 20-50% là 31,2% và giảm trên 50% là 11,3%), còn lại là các tỷ lệ lương bằng lương tối thiểu; dưới mức lương tối thiểu; nghỉ việc không lương và mất việc, tổng là 26,3% đồng nghĩa với thu nhập cực thấp hoặc không có thu nhập.

Như vậy, mất thu nhập và giảm thu nhập chính đang là tình trạng phổ biến của NLD nói chung trong tình hình dịch bệnh COVID-19 năm 2020.

Có đến 51,33% lao động nữ di cư tại khu vực phi chính thức cho biết họ phải sử dụng đến tiền tiết kiệm, 45,83% phải đi vay mượn ngân hàng, người thân, ở thành phố Hồ Chí Minh có trường hợp phải vay tín dụng đen [8].

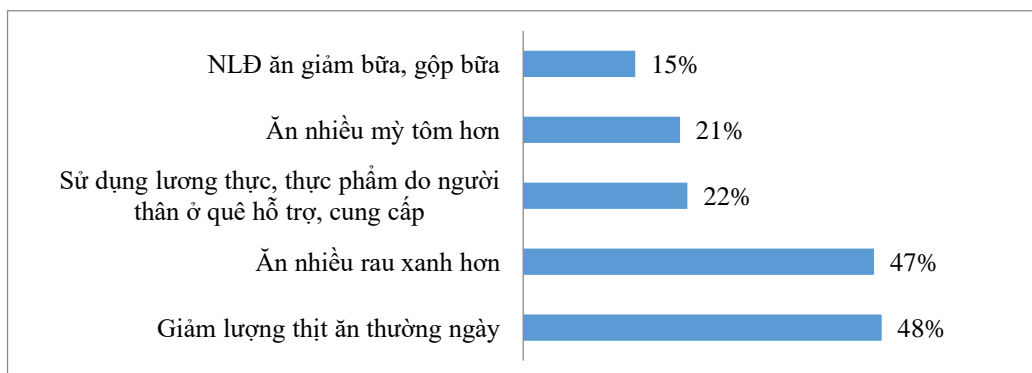
NLD thường có xu hướng cắt giảm chi phí thực phẩm hơn là nhà ở: 75,3% NLD cắt giảm

chi phí thực phẩm trong khi với chi phí nhà ở là 33,2%. Lý do là với NLD địa phương thì chi phí nhà ở không đáng kể vì họ thường sở hữu nhà của mình; còn với NLD di cư, họ rất khó chuyển sang một nhà trọ khác trong thời kỳ dịch bệnh. Do đó NLD di cư hoặc phải cắt giảm các chi phí ngoài nhà ở hoặc phải đàm phán với chủ nhà trọ để giảm giá thuê [7].

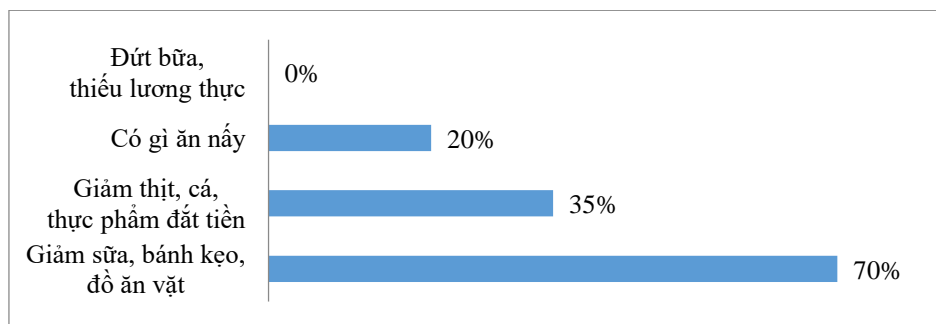
Ảnh hưởng dễ thấy nhất của tình trạng thất nghiệp và thu nhập kém hơn đó là NLD phải cắt giảm chi tiêu để đảm bảo cuộc sống, cầm cự vượt qua khoảng thời gian khó khăn trong đại dịch. NLD làm việc tại các KCN, nhà máy, xí nghiệp thường là người đến từ các tỉnh khác do đó sinh hoạt phí cũng nhiều do phải thuê nhà, điện, nước. Những người có thu nhập ổn định có thể có tiền tiết kiệm, tiền gửi về cho người thân ở quê, còn người thu thập thấp hoặc mất việc làm thì việc đảm bảo duy trì cuộc sống cũng rất khó khăn. Ngoài ra, người lao động còn phải chịu việc phát

sinh các chi phí khác liên quan đến phòng dịch như khẩu trang, sát khuẩn, test Covid, các thiết bị hỗ trợ học tập, làm việc online cho bản thân

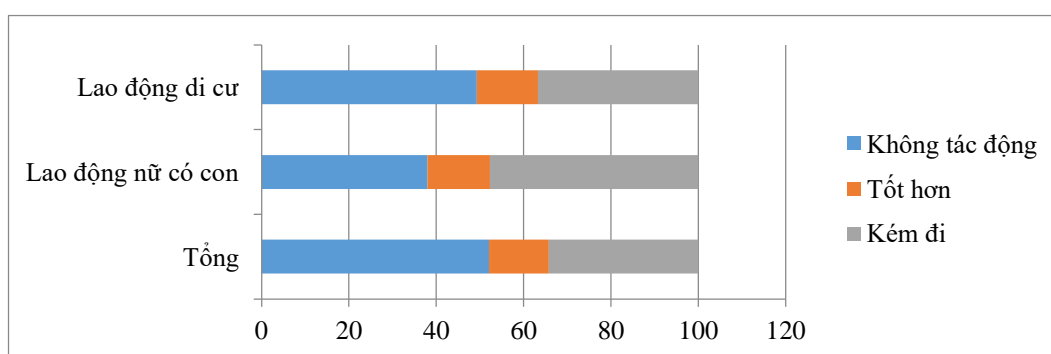
và gia đình. Đó cũng là nguyên nhân dẫn tới hàng ngàn NLD đi cư trở về quê hương.



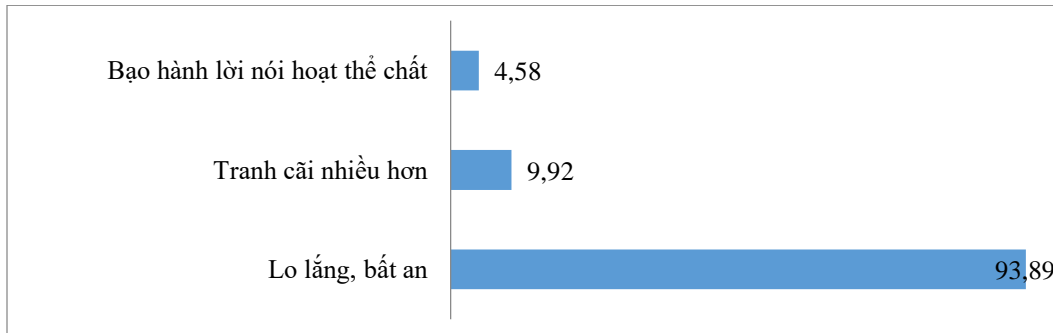
Hình 3. Giảm chất lượng bữa ăn của NLD trong dịch COVID-19.
 Nguồn: NLD [9].



Hình 4. Giảm chất lượng bữa ăn của trẻ.
 Nguồn: UNICEF [10].



Hình 5. Đại dịch ảnh hưởng thế nào tới quan hệ gia đình.
 Nguồn: ILO [7].



Hình 6. Quan hệ gia đình kém đi ở khía cạnh nào.
 Nguồn: ILO [7].

3.1.2. Đời sống tinh thần

Con người đã gặp những cú sốc tinh thần khi đại dịch COVID xảy ra. Cứ mỗi lần dịch bùng phát, với tâm lý hoang mang, lo sợ, nhiều người đã đổ xô đi mua các nhu yếu phẩm. Những hình ảnh tranh cướp mua hàng tại các siêu thị, cửa hiệu, cảnh tượng hỗn loạn của biển người chen lấn xô đẩy nhau để mua cho bằng được các mặt hàng như: lương thực thực phẩm, thuốc men, nhu yếu phẩm,... các kệ hàng đã trống trơn tuy nhiên dòng người vẫn xếp hàng dài chờ đợi. Ví dụ, trưa 20/8/2021, thành phố Hồ Chí Minh vừa phát đi thông báo áp dụng biện pháp mạnh với việc “ai ở đâu ở yên đó” từ ngày 23/8. Ngay sau đó, nhiều người dân tại thành phố đã đến siêu thị, chợ, cửa hàng tạp hóa mua hàng về tích trữ [11].

Hình 5 và Hình 6 phản ánh tình hình quan hệ gia đình có kém đi do ảnh hưởng của dịch, đặc biệt ở người lao động nữ có con, tỷ lệ này là 47,7% và tâm lý lo lắng bất an là tình trạng chung.

Đại dịch tạo ra khó khăn kép với NLD di cư: một mặt thu nhập và việc làm của họ bị ảnh hưởng (87,9% NLD di cư mất việc hoặc bị giảm lương); mặt khác, do các biện pháp phong tỏa và giãn cách xã hội, họ bị chia cách khỏi gia đình mình trong nhiều tháng [7].

Tình trạng bạo lực gia đình có xu hướng tăng lên trong thời gian COVID-19. Với bất kể loại hình bạo lực nào, bạo lực phụ nữ tăng cao hơn ở những gia đình gặp phải vấn đề khó khăn về tài chính trong thời gian COVID-19 so với những gia đình không gặp khó khăn về tài chính (77,6%

và 28,8% tương ứng). Đặc biệt ở nhóm bạo lực kiểm soát hành vi và bạo lực kinh tế, tỷ lệ các đối tượng gặp phải các vấn đề về tài chính trong thời gian COVID-19 trải qua bạo lực chiếm tỷ lệ cao (65,8% và 61,8% tương ứng) [12].

Cuộc sống mọi người bị bó buộc so với trước đây như quy định thường xuyên đeo khẩu trang, hạn chế ra đường, không tập trung đông người, không tiếp xúc gần với người khác, nhất là trong thời gian giãn cách xã hội. Cách ly tại nhà, chờ đợi tiêm vắc-xin khiến không ít người khó chịu, căng thẳng kéo dài dẫn đến trầm cảm, suy sụp tinh thần. Những phản ứng tiêu cực như thách thức, lăng mạ, đe dọa, xúc phạm, chống đối, thậm chí hành hung lực lượng chức năng làm nhiệm vụ ở chốt kiểm soát dịch bệnh có thể là biểu hiện liên quan đến những bất ổn về sức khỏe tinh thần [13].

Giãn cách xã hội khiến các hoạt động kinh doanh các mặt hàng không thiết yếu đóng cửa, đặc biệt là các hoạt động về vui chơi giải trí như xem phim, sân khấu, khu vui chơi trẻ em,... và các hoạt động thể dục thể thao, giải đấu đều hạn chế tổ chức và khán giả. Thay vào đó là các loại hình giải trí trực tuyến đã góp phần giải tỏa vấn đề về nhu cầu vui chơi, giải trí của dân nói chung và NLD nói riêng.

Cũng vì phòng dịch nên nhiều địa điểm văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng như di tích tham quan, du lịch, đình chùa,... cũng không mở cửa đón du khách thập phương, các hoạt động tổ chức lễ hội ngừng lại.

Dựa vào việc xác định cấp độ dịch thực hiện theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, quận, huyện sẽ ban hành các công văn quy định, hướng dẫn người dân thực hiện việc phòng chống dịch đáp ứng việc đảm bảo an toàn và thích nghi linh hoạt theo tình hình dịch bệnh thực tế tại địa bàn. Trong các hoạt động xã hội như tang ma, cưới hỏi, trong một số thời điểm buộc phải tuân thủ theo quy định về số người. Ví dụ, lễ cưới và lễ tang, người tham dự phải đã được tiêm đủ liều vắc xin, phải rút ngắn thời gian tổ chức lễ tang, lễ cưới; số lượng người tham dự không quá 30 người/thời điểm; hạn chế đoàn viếng mỗi đoàn không quá 5 người. Những quy định này buộc người dân phải thay đổi, không thể giữ cách thức tổ chức lễ tang, lễ cưới như trước đây [14].

Tình hình an ninh, trật tự cũng có nhiều diễn biến phức tạp khiến NLD cảm thấy lo lắng. Trong 6 tháng đầu năm 2021 có 1.479 đối tượng sử dụng mạng xã hội đã bị triệu tập để đấu tranh, răn đe, nhắc nhở khi đăng tải thông tin sai sự thật về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19. 17 đối tượng đã bị khởi tố, 466 đối tượng bị xử phạt hành chính [15].

3.1.3. Chăm sóc y tế

Khi dịch bùng phát, các cơ sở y tế công cộng, các bệnh viện phải đối mặt với tình trạng quá tải bệnh nhân. Có bệnh viện như bệnh viện Thanh Nhàn phải hoạt động 150% công suất so với chỉ tiêu Sở Y tế Hà Nội giao. Các bác sĩ phải luân phiên thực hiện nhiệm vụ kíp, vừa điều trị bệnh nhân thông thường và bệnh nhân COVID-19 [16]. Với cường độ làm việc cao, các bác sĩ phải đối mặt với tình trạng mệt mỏi, căng thẳng kéo dài cả về thể lực và tinh thần. Tháng 10 năm 2021, Bệnh viện Hùng Vương (thành phố Hồ Chí Minh) đã thực hiện khảo sát trên 466 nhân viên y tế. Kết quả cho thấy 23,6% nhân viên có biểu hiện trầm cảm, 42,9% lo âu và 17,6% stress. Hàng loạt nhân viên y tế của bệnh viện rơi vào hội chứng “burned-out”, suy sụp về thể chất và tinh thần do quá tải công việc và bị căng thẳng (stress) [17].

Hàng loạt các Quyết định (Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021, Quyết định 4689 ngày 6/10/2021, Quyết định số 5666/QĐ-BYT ngày 12/12/2021, Quyết định 250/QĐ-BYT) được Bộ Y tế nhằm việc sửa đổi, bổ sung một số điểm của Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 cho phù hợp với tình hình dịch bệnh để đảm bảo thích ứng an toàn. Trong đó từ việc phải cách ly tập trung, bệnh nhân F0 có thể tự điều trị và cách ly tại nhà, F1 từ tự cách ly tại nhà, có thể được phép đi làm. Mặc dù, điều này giúp cho người bệnh có thể tự chủ động hơn tuy nhiên cũng khiến cho họ khó khăn khi họ không được tư vấn y tế đầy đủ về thuốc men và thiết bị y tế cần thiết, gây ra tình trạng tự phát, thổi phồng công dụng của các loại thuốc, sản phẩm y tế phòng chống COVID. Trên thị trường hiện nay xuất hiện hàng loạt các loại thuốc được quảng cáo là phòng, điều trị COVID-19, tình trạng giá thuốc liên tục “nhảy múa”, tình trạng cháy hàng do cầu vượt quá cung, thuốc không có trong danh mục vẫn được bán trôi nổi [18].

Đại dịch COVID-19 tăng nguy cơ trẻ em không được chăm sóc y tế kịp thời do tâm lý lo ngại lây nhiễm bệnh tại chính các cơ sở y tế. Vấn đề tương đối nghiêm trọng đối với các nhóm trẻ em khuyết tật và trẻ sơ sinh cần thăm khám định kì. Tình trạng thiếu trang thiết bị y tế phòng dịch (khẩu trang, cặp nhiệt độ, nước rửa tay khô) ở cả hộ gia đình và nơi công cộng là khá phổ biến. Việc sử dụng nước rửa tay khô, cồn sát khuẩn, khẩu trang, xà phòng chưa phải là thói quen phổ biến đối với trẻ em do các em chưa thường xuyên được tiếp xúc, sử dụng các sản phẩm vệ sinh như vậy trước đại dịch [10].

Thời điểm dịch bệnh diễn biến phức tạp, đã xuất hiện hành vi mua bán, thế chấp Sổ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội để trục lợi. Các vi phạm khác liên quan đến lĩnh vực y tế còn là các vụ đầu cơ, nâng khống giá trị thiết bị, vật tư y tế phục vụ phòng chống dịch COVID-19. Vụ việc điển hình đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an khởi tố là vụ án vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội thuộc Sở Y tế Hà Nội, Công ty Cổ phần Định giá và Bán

đầu giá tài sản Nhân Thành, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vật tư Khoa học và Thương mại Việt Nam và các đơn vị liên quan. 9 bị can đã bị khởi tố, bắt tạm giam trong vụ án này [15].

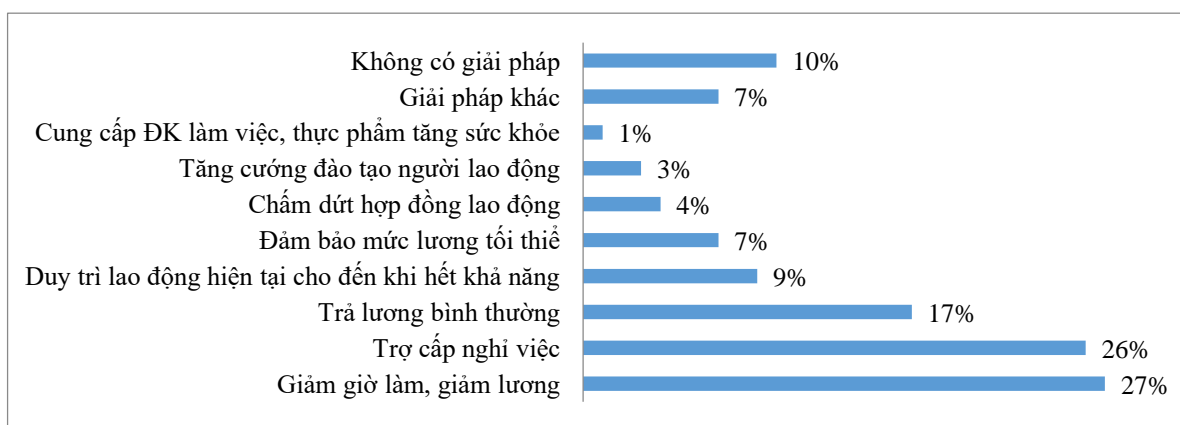
3.2. COVID-19 ảnh hưởng đến việc làm của người lao động trong khu công nghiệp

3.2.1. Cắt giảm giờ làm

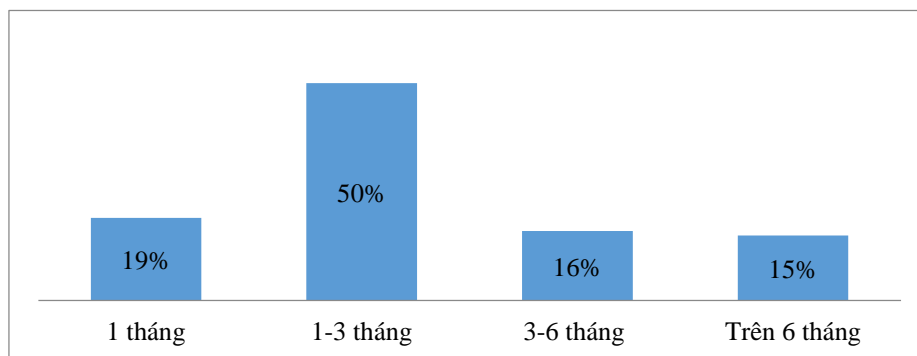
Ước tính mới về tổn thất về thời giờ làm việc toàn cầu trong quý II năm 2020 (so với quý IV năm 2019) là 17,3%, tương đương với 495 triệu việc làm toàn thời gian (giả định lao động làm việc 48 giờ một tuần), trong khi con số ước tính đưa ra trước đó là 14%, tương đương với 400 triệu việc làm toàn thời gian. Dự báo mức tổn thất về thời giờ làm việc toàn cầu của quý III năm

2020 là 12,1% (tương đương với 345 triệu việc làm toàn thời gian). Triển vọng cho quý IV trở nên xấu hơn đáng kể kể từ Báo cáo nhanh số 6. Theo kịch bản cơ sở của ILO, tổn thất thời giờ làm việc toàn cầu trong quý IV năm 2020 ước tính lên đến 8,6% (so với cùng kỳ năm 2019), tương đương với 245 triệu việc làm toàn thời gian. Con số này cao hơn so với con số dự báo trước đây của ILO là 4,9% hay 140 triệu việc làm toàn thời gian [19].

Có thể thấy, để duy trì hoạt động sản xuất, việc làm và thu nhập của NLĐ, các doanh nghiệp buộc phải cắt giảm thời gian làm việc, điều này đồng nghĩa với việc thu nhập của NLĐ sẽ giảm đi. Tuy nhiên đây được coi là một trong những biện pháp bảo vệ NLĐ để có thể vượt qua giai đoạn khó khăn trong thời gian dịch COVID-19.



Hình 7. Giải pháp của doanh nghiệp để bảo vệ NLĐ.
 Nguồn: Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) [20].



Hình 8. Thời gian mất việc làm của người tham gia khảo sát trong tháng 8/2021. Đơn vị %.
 Nguồn: Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) [21].

Theo khảo sát của Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân trong Hình 8, thời gian mất việc làm của NLD cao nhất là từ 1 đến 3 tháng, chiếm 50%, thời gian mất việc trên 6 tháng chiếm tới 15%.

3.2.2. Làm việc tập trung tại khu công nghiệp khi dịch xảy ra

Chỉ thị số 15, 16 được ban hành nhằm ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh trong thời gian ngắn nhất có thể, đặt sức khỏe và tính mạng của người dân lên hàng đầu, thắt chặt các biện pháp nhằm hạn chế sự lây lan của dịch bệnh, không làm đứt gãy các hoạt động sản xuất, kinh doanh; đặc biệt là tại các KCN lớn, các doanh nghiệp trong các chuỗi sản xuất lớn. Theo các chỉ thị này, giãn cách xã hội là một nhóm biện pháp nhằm duy trì khoảng cách vật lý giữa người với người, nhằm hạn chế tối đa nguy cơ lây lan của dịch bệnh. Giãn cách xã hội được phân làm nhiều cấp độ, từ khoảng cách tối thiểu giữa người với người là 2m, đến hạn chế tập trung nơi đông người, đóng cửa các cơ quan, hay hạn chế đi lại.

NLD, đặc biệt là công nhân trong KCN là đối tượng được quan tâm đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh do các đặc điểm như số lượng người tập trung lớn, thường trong một không gian cố định, khoảng thời gian làm việc dài do thường xuyên tăng ca nên tốc độ lây lan nhanh, cần kiểm soát kịp thời.

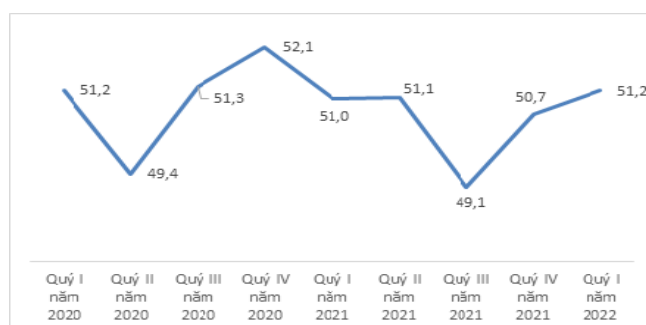
Khi dịch bệnh bùng phát và diễn biến phức tạp, có nhiều ca tử vong do biến thể virus corona, nhiều KCN đã phải cách ly tập trung tại chỗ hàng ngàn công nhân. Ví dụ, tháng 7, UBND huyện Chương Mỹ đã yêu cầu Công ty TNHH Thời trang STAR, thuộc KCN Phú Nghĩa (huyện

Chương Mỹ) cho toàn bộ 786 công nhân ở nhà để tự cách ly do tại đây có 1 ca F0 [22]. Tháng 8/2021, sau khi phát hiện ổ dịch tại Công ty Hoya Lens Việt Nam, cơ quan chức năng tỉnh Quảng Ngãi yêu cầu 18 doanh nghiệp ở KCN VSIP cách ly tại chỗ hơn 26.000 công nhân [23].

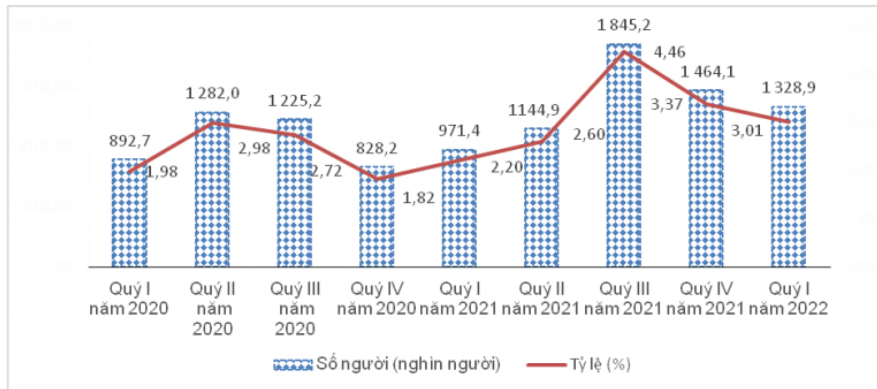
3.2.3. Thất nghiệp

Đại dịch COVID-19 đã làm hơn 1,3 triệu công nhân phải ngừng, tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc mất việc [24]. Thành phố Hồ Chí Minh có hơn 381.000 người lao động ở các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và khoảng 244.000 người làm việc tại các khu chế xuất, khu công nghiệp của Thành phố này bị mất việc, ngừng việc [25]. Trong 7 tháng đầu năm 2021, tại 19 tỉnh, thành phố phía Nam, nơi chiếm 48% số doanh nghiệp trong cả nước đã có tới 79.673 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Đặc biệt, đợt dịch này đã và đang tác động mạnh các doanh nghiệp lớn trong chuỗi giá trị toàn cầu, đóng góp nhiều cho phát triển kinh tế, thu ngân sách. Tính tới thời điểm ngày 13/8/2021, theo báo cáo nhanh của các tỉnh, thành phố phía Nam, đã có khoảng 2,5 triệu lao động phải ngừng việc, chiếm 70% số lao động phải ngừng việc trong cả nước [26].

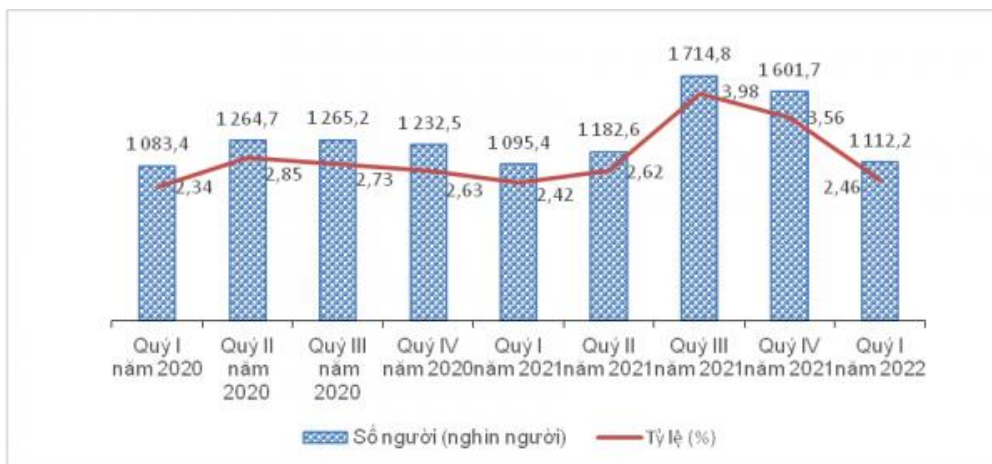
Theo Báo cáo thống kê của Tổng Cục thống kê về tình trạng lao động – việc làm của Việt Nam trong Quý I năm 2022, thị trường lao động quý I năm 2022 đã dần phục hồi trở lại. Tuy nhiên, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm trong độ tuổi lao động mặc dù đều giảm so với quý trước nhưng vẫn cao hơn so với cùng kỳ năm trước.



Hình 9. Lực lượng lao động theo quý, giai đoạn 2020-2022. Đơn vị tính: Triệu người.
 Nguồn: Tổng Cục thống kê [27].



Hình 10. Số người và tỷ lệ thiếu việc làm trong độ tuổi lao động, theo quý, giai đoạn 2020- 2022.
 Nguồn: Tổng Cục thống kê [27].



Hình 11. Số người và tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động, theo quý, giai đoạn 2020-2022.
 Nguồn: Tổng Cục thống kê [27].

Theo thống kê của Tổng Cục thống kê, trong Hình 1, chúng ta thấy lực lượng lao động giao động trong khoảng từ 49 triệu đến 52 triệu người. Tuy nhiên, trong tình hình dịch COVID, ở Hình 10 và Hình 11 đã phản ánh diễn biến tình trạng thiếu việc làm và thất nghiệp có xu hướng gia tăng, cao nhất là trong Quý III năm 2021, số người thiếu việc làm là 1845,2 nghìn người chiếm 4,46% và số người thất nghiệp trong độ tuổi lao động là 1714,8 nghìn người chiếm 3,98%. Với sự quyết tâm của chính phủ Cùng với chính sách thích ứng linh hoạt trong phòng chống dịch để khôi phục kinh tế và Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP với các giải pháp cụ thể, như

hỗ trợ NLD quay trở lại thị trường lao động, NLD đang làm việc tại doanh nghiệp, tỷ lệ NLD thiếu việc làm và thất nghiệp đã giảm dần, đến quý I năm 2022 chỉ còn 1328,9 nghìn người thiếu việc làm chiếm 3,01% và 1112,2 nghìn người thất nghiệp trong độ tuổi lao động chiếm 2,46%.

4. Một số khuyến nghị

4.1. Chính sách vĩ mô

Chính sách chung về phòng chống dịch của Đảng và nhà nước đang từng bước ổn định cuộc sống, trong đó có những chính sách như: Một là, tiếp tục đẩy mạnh chiến lược tiêm vắc-xin, quan

tâm việc tiêm vắc xin cho lực lượng lao động trực tiếp, lao động tiềm năng, tạo cơ chế miễn dịch cộng đồng trong thời gian sớm nhất để ổn định phát triển sản xuất kinh doanh. Đồng thời hướng dẫn, vận động người dân thực hiện 5K và các biện pháp khác để thích ứng an toàn trong đại dịch COVID-19. Hai là, triển khai kịp thời và hiệu quả các gói hỗ trợ doanh nghiệp và NLĐ phục hồi sau đại dịch, xây dựng và thực hiện các chương trình, chính sách khuyến khích người lao động; các kế hoạch và quy định về xét nghiệm, kiểm soát bệnh dịch của địa phương để họ xây dựng và thực hiện các kế hoạch khôi phục và phát triển sản xuất. Ba là, nghiên cứu các chính sách tài khóa phù hợp để kích cầu đầu tư, mở rộng sản xuất, tạo công ăn việc làm cho NLĐ. Từ đó, kích thích phục hồi tăng trưởng kinh tế. Bốn là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cộng đồng doanh nghiệp và NLĐ, phải có sự đổi mới tư duy và hành động trong việc tìm kiếm việc làm và tham gia làm việc trong các cơ sở sản xuất kinh

doanh và các hộ gia đình, nhằm bảo đảm vừa phòng, chống dịch cho bản thân, gia đình và cộng đồng có hiệu quả; vừa có việc làm và thu nhập ổn định.

4.2. Xây dựng khu công nghiệp thế hệ mới

Xây dựng KCN thế hệ mới là sự phát triển tất yếu ở Việt Nam trong giai đoạn mới. Mô hình KCN thế hệ mới này sẽ giải quyết một cách đồng bộ ba hoạt động cơ bản của con người là “sống”, “làm việc” và “nghỉ ngơi, giải trí”. KCN thế hệ mới dựa trên 6 hệ khung cốt lõi (HKCT) sau [28].

Có thể thấy, mô hình KCN thế hệ mới là một mô hình cần được các nhà quản lý cân nhắc và lựa chọn xây dựng nhằm phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội. Mô hình này là một phần của việc quản trị sự biến đổi về hành vi, lối sống của NLĐ theo hướng tích cực, tăng hiệu quả làm việc và chất lượng cuộc sống của NLĐ.

Bảng 1. So sánh KCN cũ và KCN thế hệ mới dựa trên 6 hệ khung cốt lõi

HKCL	KCN cũ	KCN thế hệ mới
Văn hóa	Đơn chức năng (chỉ có sản xuất) chủ yếu tạo dựng lối sống lao động (sống và làm việc).	Đa chức năng (sản xuất, dịch vụ công cộng, ở,...) hình thành lối sống công nghiệp mới (sống, làm việc và nghỉ ngơi đồng bộ), cơ sở vật chất và đời sống văn hóa, tinh thần của NLĐ được đề cao.
Con người	NLĐ trình độ thấp và trung bình, làm thuê là chủ yếu.	NLĐ trong môi trường tri thức và công nghệ mới, có trình độ lao động cao và làm chủ bản thân.
Hội nhập	Phục vụ các doanh nghiệp châu Á, gần Việt Nam và vẫn mang bản sắc châu Á.	Đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế của châu Âu và Mỹ, đưa Việt Nam hội nhập với sự phát triển chung của thế giới, tiếp cận các mô hình phát triển tiên tiến của thế giới.
Công nghệ	Nhập khẩu công nghệ và bán sức lao động.	Chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, để Việt Nam dần làm chủ công nghệ và nghiên cứu biến thành các công nghệ của Việt Nam.
Kết cấu hạ tầng	Đáp ứng kết cấu hạ tầng cơ bản như giao thông, vận tải, cấp điện, cấp thoát nước, xử lý môi trường,...	Hệ kết cấu hạ tầng phát triển như logistic, chuyển đổi số, trung tâm cơ sở dữ liệu công nghệ, chuỗi cung ứng,...
Thế chế	Một bộ phận biệt lập của đô thị (hàng rào ranh giới, không dân cư,...).	Một bộ phận hữu cơ của đô thị, có tương tác 2 chiều với các chức năng khác của đô thị (nhà ở, dịch vụ công cộng, cây xanh mặt nước, hạ tầng kỹ thuật,...) và trở thành một yếu tố tạo thị thực sự cho sự phát triển của các đô thị mới.

4.3. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho người lao động

Giáo dục chính trị tư tưởng cho NLĐ phải gắn liền với các chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, là cốt lõi của văn hóa doanh nghiệp. Ở tầm vĩ mô, chiến lược xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh phải gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Tăng trưởng kinh tế phải gắn với đời sống chính trị tư tưởng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của NLĐ, quan tâm giải quyết kịp thời những vấn đề thiết thực như: tạo điều kiện để NLĐ học tập chính trị, đạo đức, pháp luật, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, công nghệ, kỹ năng nghề nghiệp, gắn với cải cách chế độ tiền lương, nhà ở, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, môi trường lao động, vệ sinh, an toàn lao động và môi trường sinh hoạt văn hóa tinh thần.

Cần chú trọng đẩy mạnh việc phát triển Đảng trong công nhân, củng cố, nâng cao chất lượng xây dựng, sinh hoạt của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp. Đây là một trong những vấn đề cốt lõi, nhưng hiện tại chúng ta còn gặp nhiều khó khăn, bất cập, hạn chế trong tổ chức thực hiện, nhất là trong khối doanh nghiệp FDI.

Để khắc phục những bất cập, hạn chế, cần tạo ra môi trường, cơ chế thuận lợi để tăng cường và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức công đoàn các cấp, nhất là công đoàn trong các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, nâng cao năng lực, hiệu quả thu hút, tập hợp NLĐ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, NLĐ, giáo dục, tạo nguồn quần chúng ưu tú phát triển Đảng.

5. Kết luận

Dưới tác động của dịch bệnh COVID-19, nhiều NLĐ đã mất việc làm, mất và giảm thu nhập và buộc phải tuân theo các quy định mới về phòng chống dịch dẫn tới chất lượng đời sống vật chất và tinh thần giảm sút. Để thích ứng với hoàn cảnh mới, một loạt những biến đổi trong

đời sống sản xuất – vật chất của họ như phải tìm kiếm việc làm, chuyển đổi việc làm, cắt giảm chi tiêu, những biến đổi trong đời sống tinh thần, giải trí, giáo dục, đời sống xã hội cũng thay đổi. Khi nhiều hoạt động bình thường không thể diễn ra, NLĐ sử dụng các cách thức làm việc, cách thức giao tiếp xã hội mới.

Nhận diện những biến đổi trong đời sống và việc làm của NLĐ trong các KCN và có các biện pháp quản trị thích hợp sẽ nhanh chóng ổn định được đời sống của người lao động, tránh các hậu quả ảnh hưởng tới kinh tế - xã hội, an ninh trật tự. Bên cạnh những nỗ lực của chính phủ như việc bao phủ vắc xin kết hợp với nhiều biện pháp phòng chống dịch, chính sách kịp thời hỗ trợ người lao động mất và giảm thu nhập như trợ cấp tiền, kích cầu đầu tư, mở rộng sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người lao động là việc xây dựng các khu công nghiệp theo mô hình khu công nghiệp thế hệ mới là các biện pháp giáo dục, tuyên truyền nhằm củng cố, nâng cao bản lĩnh chính trị của NLĐ để NLĐ có một môi trường sống, làm việc, học tập đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Lời cảm ơn

Bài báo là sản phẩm của nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2022: Giải pháp chính sách đào tạo và đào tạo lại cho công nhân thất nghiệp do đổi mới công nghệ trong xu hướng số hóa (Trường hợp ngành da giày).

Tài liệu tham khảo

- [1] C. Maslach, M. P. Leiter, COVID Changed the World of Work Forever, <https://www.scientificamerican.com/article/covid-changed-the-world-of-work-forever/>, 2022 (accessed on: April 05th, 2022).
- [2] T. L. Inn, COVID-19: Extensive Lifestyle Changes are on the Cards, Analyst, Heritage & Urban Studies Programme, 2021.
- [3] S. K. Brook, R. K. Webster, L. E. Smith, L. Woodland, S. Wessely, N. Greenberg, The Psychological Impact of Quarantine and How to Reduce it: Rapid Review of the Evidence, Lancet,

- Vol. 395, No. 10227, 2020, pp. 912-920, [https://doi.org/10.1016/S0140-6736\(20\)30460-8](https://doi.org/10.1016/S0140-6736(20)30460-8).
- [4] L. Phuong, How has the World Changed to Adapt to the COVID-19 Pandemic?., <https://www.vietnamplus.vn/the-gioi-da-thay-doi-ra-sao-de-thich-ung-voi-dai-dich-covid19/761434.vnp/>, 2021 (accessed on: February 20th, 2022) (in Vietnamese).
- [5] T. Nam, New Lifestyle after the Pandemic. <https://nld.com.vn/suc-khoe/loi-song-moi-sau-dai-dich-20211001205941592.htm/>, 2021 (accessed on: October 12th, 2021) (in Vietnamese).
- [6] General Statistics Office, Labor and Employment Situation in the Fourth Quarter of 2022 of the General Statistics Office, 2021 (in Vietnamese).
- [7] ILO, Rapid Assessment of the Impact of the COVID-19 Pandemic on Businesses and Workers in some Key Economic Sectors: Response, Adjustment and Resilience, ISBN: 9789220331477, 2020 (in Vietnamese).
- [8] L. P. Hoa, Impact of COVID-19 on Female Migrant Workers in the Informal Sector (case studies of Hanoi and Ho Chi Minh City), Printed in COVID-19 Pandemic and Issues for Sustainable Development, Social Science Publishing House, Hanoi, 2020, pp. 208-218 (in Vietnamese).
- [9] N. P. Linh, Workers Face Precarious. <https://nld.com.vn/cong-doan/nguoi-lao-dong-doi-dien-tinh-trang-bap-benh-ve-sinh-ke-2022030409485843.htm/>, 2022 (accessed on: March 24th 2022) (in Vietnamese).
- [10] UNICEF, Quick Assessment of Social Support needs of Children and Families Affected by the COVID-19 Pandemic in Vietnam, 2020 (in Vietnamese).
- [11] H. Tuyet, M. Linh, Ho Chi Minh City: People Need to Calm Down and not Rush to Buy Food, <https://baotintuc.vn/anh/tp-ho-chi-minh-nguoi-dan-can-binh-tinh-khong-do-xo-di-mua-thuc-pham-20210820161132196.htm/>, 2021 (accessed on: December 06th, 2021) (in Vietnamese).
- [12] Training Institute of Preventive Medicine and Public Health, Hanoi Medical University, Rapid Assessment of the Current Situation of Violence Against Women and Children due to the Impact of the COVID-19 Pandemic and Propose Necessary Support and Response Activities, Ministry Level Topic, 2020 (in Vietnamese).
- [13] D. N. Anh, Impact of the COVID-19 Pandemic on Mental Health, Journal of Social Sciences, No. 10 Vol. 278, 2021(in Vietnamese).
- [14] Official Letter No. 157/HD- SVHTT of the Hanoi Department of Culture and Sports Guiding the Implementation of the Temporary Regulations on Safe, Flexible Adaptation and Effective Control of the COVID-19 Epidemic cultural and Sports Activities in Hanoi City, 2021 (in Vietnamese).
- [15] H. Trieu, Ho Chi Minh City Police, Many types of Criminals Imprinted COVID-19, https://congan.com.vn/tin-chinh/nhieuc-loai-toi-pham-in-dau-COVID-19_99609.html/, 2020 (accessed on: September 21th, 2020) (in Vietnamese).
- [16] N. T. Nhien, The Last Line Hospital is Overloaded with COVID-19 Patients, Portal of the Ministry of Health, Hanoi, https://moh.gov.vn/home?p_p_id=101&p_p_lifecycle=0&p_p_state=maximized&p_p_mode=view&_101_struts_action=%2Fasset_publisher%2Fview_content&_101_type=content&_101_urlTitle=ha-noi-benh-vien-tuyen-cuoi-qua-tai-benh-nhan-COVID-19/, 2021 (accessed on: January 10th, 2022) (in Vietnamese).
- [17] T. Hien, Many Medical Staff have Physical and Mental Breakdowns due to Work Overload due to COVID-19, Tuoi Tre E-newspaper, <https://tuoitre.vn/nhieuc-nhan-vien-y-te-suy-sup-the-chat-tinh-than-vi-qua-tai-cong-viec-do-COVID-19-20220318165125784.htm/>, 2022 (accessed on: January 10th, 2022) (in Vietnamese).
- [18] Vietnam General Confederation of Labor, People Rushed to Buy, the Price of Drugs for Prevention and Treatment of COVID-19 "Danced", <https://laodong.vn/y-te/nguoi-dan-do-xo-tim-mua-gia-thuoc-phong-va-dieu-tri-COVID-19-nhay-mua-985402.laod/>, 2021 (accessed on: January 10th, 2022) (in Vietnamese).
- [19] ILO, Quick Report Number 6: COVID-19 and the World of Work, 2020.
- [20] Board of Private Economic Development Research (Board IV), Business Survey Report in April 2020, 2020.
- [21] Board of Private Economic Development Research (Board IV), Business Survey Report in August 2021, 2021.
- [22] Vietnam News Agency, Hanoi Isolates 786 Workers of Phu Nghia Industrial Park because of 1 Case of F0, <https://ncov.vnnet.vn/tin-tuc/ha-noi-cach-ly-786-cong-nhan-khu-cong-nghiep-phu-nghia-vi-1-ca-f0/bda81ed3-7d3a-4df6-835a-2f7af79f468b/>, 2021 (accessed on: August 10th 2021) (in Vietnamese).
- [23] M. Hoang, Quang Ngai Isolates 26,000 Workers in VSIP Industrial Park, <https://zingnews.vn/quang-ngai-cach-ly-tai-cho-26000-cong-nhan-khu-cong-nghiep-vsip-post1256225.html/>, 2021 (accessed on: September 30th, 2021) (in Vietnamese).

- [24] Trade Union Portal Vietnam, More than 1.3 Million Workers are Directly Affected by COVID-19, <http://www.congdoan.vn/tin-tuc/chinh-sach-phap-luat-quan-he-lao-dong-509/hon-13-trieu-cong-nhan-bi-anh-huong-truc-tiep-do-covid19-593548.tld/>, 2021 (accessed on: February 20th, 2022) (in Vietnamese).
- [25] B. Chau, Remove Labor Difficulties Caused by the COVID-19 Epidemic, Communist Party of Vietnam E-newspaper, <https://dangcongsan.vn/xahoi/thao-go-kho-khan-ve-nhan-cong-do-dich-COVID-19-590790.html/>, 2021 (accessed on: September 30th, 2021) (in Vietnamese).
- [26] D. Nguyen, The Escape of More than 79,650 Businesses under the Impact of the Epidemic, Nhadautu, <https://nhadautu.vn/cuoc-thao-chay-cua-hon-79650-doanh-nghiep-truoc-tac-dong-tu-dich-benh-d55819.html/>, 2021 (accessed on: October 12th, 2021) (in Vietnamese).
- [27] General Statistics Office, Labor and Employment Situation in the First Quarter of 2022 of the General Statistics Office, 2022 (in Vietnamese).
- [28] N. C. Lanh, The Companion. Vietnam Needs a New Industrial Park Model, Different from what We are Doing and Currently Have, <https://ndh.vn/quy-hoach/viet-nam-can-mot-mo-hinh-khu-cong-nghiep-moi-khac-nhung-gi-dang-lam-va-dang-co-1273967.html/>, 2020 (accessed on: April 5th, 2022) (in Vietnamese).